

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH TỈNH CAO BẰNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Hà Nam.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: Ma Thanh Khỏe

Nghề nghiệp: Nguyên Giám đốc bảo hiểm xã hội huyện Nguyễn Bình

2- Ông: Nguyễn Đoàn Tụ.

Nghề nghiệp: Nguyên Phó Ban tuyên giáo huyện uỷ huyện Nguyễn Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Quang Thụ cán bộ Tòa án nhân dân Huyện nguyên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình tham gia phiên toà: Ông Đinh Như Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/HSST ngày 18/8/2017 đối với bị cáo:

Lý Văn H – Sinh ngày 04/01/1988.

ĐKNKTT: Xóm T – xã D – huyện H – Thái Nguyên.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hoá: Lớp 9/12.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Lý Thanh H - Sinh năm 1961 (Đã chết).

Con bà: Phùng Thị C - Sinh năm 1959.

Trú tại: Xóm T – xã D – huyện H - Thái Nguyên.

Vợ: Ma Thị H - Sinh năm: 1989.

Trú tại: Xóm T – xã D – huyện H - Thái Nguyên.

Con: Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017

Anh chị em: Bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Chu Nông K; Sinh ngày 15/4/2002

Trú tại: Xóm X, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của Chu Nông K:

Ông Nông Văn D (tên gọi khác là Nông Văn E) và bà Chu Thị M.

Cùng trú tại: xóm X, xã T, huyện N, tỉnh Cao B, bà M vắng mặt, ủy quyền cho ông D tham gia tố tụng. Ông D có mặt tại phiên tòa.

- Bàn Văn T; Sinh ngày 16/5/2004 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Văn T:

Ông Bàn Văn X và bà Bàn Thị S

Cùng trú tại: xóm X, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Ông X và bà S có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lý Minh H; Sinh năm 1992

Trú tại: xóm T, xã D, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Lê Văn T; Sinh năm 1989

Trú tại: xóm V, xã T, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Phùng Văn B; Sinh năm 1961

Trú tại: thôn B, thị trấn C, Huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Duy Đ; Sinh năm 1990

Trú tại: xóm K, xã B, Huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt không có lý do.

- Phùng Văn T; Sinh năm 1984

Trú tại: xóm B, thị trấn C, Huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Phùng Văn C; Sinh năm 1987

Trú tại: xóm B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Ma Văn D; Sinh năm 1985

Trú tại: xóm N, xã D, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Mông Văn C; Sinh năm 1985

Trú tại: xóm N, xã B huyện H, tỉnh Cao B. Vắng mặt không có lý do.

- Vương Văn D; Sinh năm 1985

Trú tại: xóm N, xã B, huyện H, tỉnh Cao B. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nông Văn D – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – Trung tâm trợ giúp pháp lý Sở tư pháp Cao Bằng, Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lý Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 04/9/2016 Lý Văn H gọi điện thuê Ma Văn D trú tại: xóm N - D – huyện H - Thái Nguyên điều khiển xe ô tô BKS: 20C - 006.11 từ huyện H tỉnh Thái Nguyên lên huyện HL tỉnh Cao Bằng chở lợn đi bán. Khoảng 8 giờ sáng ngày 05/9/2016 sau khi H bán lợn xong, D điều khiển ô tô từ Huyện HL tỉnh Cao Bằng quay về Thái Nguyên, khi đi đến đoạn đèo MP địa phận Huyện TL tỉnh Cao Bằng D buồn ngủ nên dừng xe vào vệ đường dưới bóng râm, đồng thời tắt máy xe và trèo từ ghế lái xuống giường nằm phía sau để ngủ, lúc đó Lý Văn H đang tập lái xe nên từ giường nằm đằng sau trèo lên ngồi vào ghế lái và điều khiển ô tô đi tiếp, đến khoảng

14h 30p xe H đi đến KM249+700 QL3, đoạn cua lên dốc thuộc xóm X xã T huyện N tỉnh Cao Bằng thì gây tai nạn với xe mô tô BKS 11F4 - 1630 do Chu Nông K sinh năm 2002 điều khiển chở theo Bàn Văn T sinh năm 2004, hậu quả khiến T chết tại chỗ, K bị thương nặng, xe mô tô bị hư hỏng nặng. Sau khi sự việc xảy ra H và D xuống xe, thấy có người chết nên lo sợ, thấy có xe Ti đi ngang qua H và D xin đi nhờ để nhanh chóng rời khỏi hiện T với lý do sợ bị người thân của các nạn nhân đánh đập. Trên đường rời hiện T H đã gọi điện thoại cho Phùng Văn C, Phùng Văn T, Nguyễn Duy Đ là nhóm cùng buôn bán lợn lên Cao Bằng đi trên một xe ô tô khác phía trước, thông báo mình đã gây tai nạn giao thông chết người và nhờ xe đó quay lại xem xét hiện T, cấp cứu người bị tai nạn, H nhờ C đưa 10.000.000đ để người nhà người bị nạn lo mai táng nhưng C không có đủ tiền nên đã đưa cho gia đình Bàn Văn T 5 triệu đồng. Sau khi xử lý xong hiện T vụ tai nạn, xe ô tô được đưa về UBND xã Thịnh Vượng, cả nhóm H, D, T, C, Đ đi xe của T lên đình đèo CB ăn cơm, xong cùng đi về Thái Nguyên, trên đường về H nói việc mình không có giấy phép lái xe ô tô, gây tai nạn chết người và nhờ T và D đứng ra nhận giúp nhưng không ai nhận lời. Sáng hôm sau ngày 06/9/2016 H gọi điện cho Lê Văn T trú tại: xóm T – huyện Đ - Thái Nguyên (là anh em đồng hao với H) nhờ T đứng ra nhận thay cho H vì H biết T có giấy phép lái xe, ban đầu T không đồng ý nhưng sau nhiều lần H gọi điện thuyết phục, T đã bàn với vợ và đồng ý đứng ra nhận tội giúp cho H. Cùng ngày H, T, T, C, Đ, B (Đ và B là cậu họ của H) cùng nhau đi lên Cao Bằng, đến địa điểm H gây tai nạn cả nhóm dừng lại H đã chỉ cho T xem hiện T vụ tai nạn, đồng thời thống nhất với T về nội dung khai báo với cơ quan điều tra, sau khi xem xét hiện T vụ tai nạn xong, H và T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình để trình báo sự việc, T đã nhận mình là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn, trong khi T, C, Đ B tìm đến nhà người bị nạn để thăm hỏi, thống nhất việc hỗ trợ bồi thường.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình Lê Văn T khai nhận mình là người điều khiển ô tô BKS 20 C - 006.11 gây tai nạn, Lý Văn H là người đi cùng xe, thời điểm T gây tai nạn H không thấy không biết gì vì lúc đó H đang ngủ. Lời khai nhận tội của T phù hợp với hiện T vụ án, thời gian địa điểm xảy ra tai nạn nên Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra đối với Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điều 202 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình đã Truy tố T theo kết luận của Cơ quan điều tra và chuyển hồ sơ để Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đưa T ra xét xử. Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, dự kiến mở phiên tòa ngày 05/6/2017. Phiên tòa vắng mặt người bị hại và đại diện nên Tòa án đã ra quyết định hoãn phiên tòa, cùng ngày 05/6/2017 Lê Văn T có đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân Huyện, Tòa án nhân dân huyện, xin trình báo lại sự việc ngày 05/9/2016, T khai T không phải người điều khiển ô tô BKS 20C - 006.11 gây tai nạn, người điều khiển xe gây tai nạn là Lý Văn H, do H nhờ vì là anh em đồng hao nên T đã đồng ý. Tòa án nhân dân huyện đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, do vụ án phức tạp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã lấy vụ án lên để điều tra, kết thúc điều tra Cơ quan điều tra Công an tỉnh chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh đề nghị truy tố, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã chuyển hồ sơ vụ án để Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố theo thẩm quyền.

Tại quá trình điều tra Lý Văn H khai nhận hành vi phạm tội, H thừa nhận chính H là người điều khiển ô tô BKS 20 C - 006.11 gây tai nạn ngày 05/9/2016 tại KM 249+700 QL3 thuộc xóm X xã T, huyện N, quá trình điều tra bị cáo thừa nhận lỗi không có giấy phép lái xe gây tai nạn, không thừa nhận lỗi đi lấn phần đường gây tai nạn, bị cáo cho rằng lỗi thuộc về phía những người bị hại.

Kết quả khám nghiệm hiện T: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đèo dốc, hướng từ Cao Bằng đi Thái Nguyên là lên dốc, mặt đường bê tông nhựa rộng 6,90m.

Vết 1: Nằm bên phải đường theo chiều Cao Bằng đi Hà Nội có vết lốp dài 1,73m x 0,19m (số 1) khoảng cách từ điểm đầu vết lốp đến điểm cột tiêu số 249+700 là 6,85m đến mép đường bên phải là 6,15m, khoảng cách từ điểm cuối vết lốp đến cọc tiêu 249+700 là 7,24m, đến mép đường nhựa bên trái là 6,15m (mép đường bên trái tính theo chiều Cao Bằng đi Hà Nội).

Vết 2: Vết máu, óc loang (số 2) kích thước 1,4m x 1m, khoảng cách từ điểm đầu vết đến điểm cuối vết 1 là 10,5m, đến mép đường bên trái là 3,25m.

Vết 3: Vết cày đứt đoạn (số 3) có kích thước 1,53m x 0,3m, hướng của vết cày là Cao B đi Hà Nội, cách điểm đầu vết 2 là 0,4m, khoảng cách từ điểm đầu vết cày đến mép đường bên trái là 3,05m, điểm cuối vết cày nằm phía dưới trục sau xe máy 11F4 - 1630 đến mép đường bên trái là 3,90m.

Vết 4: Nạn nhân Bàn Văn T (số 4) tử vong tại chỗ, khoảng cách từ đầu nạn nhân đến mép đường bên trái là 2,80m, khoảng cách từ chân trái của nạn nhân đến mép đường bên trái là 3,65m.

Vết 5: Xe mô tô 11F4 -1630 (số 5) bị đổ sang đường nghiêng sang tay lái bên trái, đầu xe quay hướng Hà Nội, khoảng cách từ trục sau của xe mô tô đến mép đường bên trái là 3,90m, đến vị trí chân trái của Bàn Văn T là 0,35m, đến điểm đầu của vết cày đứt đoạn (số 3) là 1,52m.

Vết 6: Vết lốp kích thước 0,5m x 0,05m (số 6) khoảng cách từ điểm đầu vết đến mép đường bên trái là 6,75m, điểm cuối vết đến mép đường bên trái là 7,05m.

Vết 7: Xe ô tô biển kiểm soát 20C - 00611 (số 7) ở vị trí trục bánh trước và sau bên trái xe nằm trên mặt đường, cách mép đường bên trái là 6,8m, đến trục bánh trước của xe mô tô 11F4 -1630 là 14,8m.

Khám nghiệm tử thi: Phần đầu tử thi có vết thương KT 21cm x 9cm, toàn bộ xương đỉnh và xương trán lộ hẳn lên trên ra phía sau. Toàn bộ tổ chức não bay ra ngoài, xương thái dương phải, mũi vỡ nát, chân trái có vết thương KT cách 2 x4 cm, 1/3 dưới có dấu hiệu lạo xạo gãy xương.

Ngày 14/11/2016, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 27 đối với Chu Nông K.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 115/116Tgt ngày 30 tháng 11 năm 2016 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 64%.

Ngày 16/12/2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 2 giám định tử thi của Bàn Văn T dựa trên bản ảnh có liên quan. Ngày 22/12/2016 Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao B Kết luận số 008/16/GĐHS kết luận Bàn Văn T chết là do vỡ nát phức tạp xương hộp sọ, dập nát toàn bộ não.

Khám nghiệm phương tiện:

1. Xe ô tô biển kiểm soát 20C – 006.11: Loại xe Ti thùng, nhãn hiệu Huyndai, kích thước dài 7m, rộng 2,71m màu trắng, Ti trọng 3655kg, ba đờ sóc bên trái bị gãy rời KT cách 30 x 60cm, đèn vàng bên trái bị vỡ mặt ta lông, hai lốp sau bên trái có dính chất ướt sẫm màu KT 45 cm x 23cm.

2. Xe máy biển kiểm soát 11F4-1630: Toàn bộ đèn pha, mặt nạ, mặt đồng hồ bị vỡ, tay nắm trước bên trái bị vỡ cong gập xuống dưới, bô, hai giảm xóc trước cong gập về sau vành mốp méo biến dạng, lốp trước rách toàn bộ xe máy bị biến dạng hoàn toàn.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01 ngày 05/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô 11F4 - 1630 trong vụ tai nạn giao thông ngày 05/9/2016 là 790.500,đ.

Tại Bản cáo trạng số: 09/KSĐT- TA ngày 17/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao B đã truy tố Lý Văn H về tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***” và đề nghị tại phiên tòa áp dụng theo các điểm a, đ khoản 2 Điều 202; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm o khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lý Văn H mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Bộ luật dân sự giải quyết các yêu cầu bồi thường cho phía gia đình các bị hại.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý nhà nước đưa ra quan điểm bào chữa: Về tội danh nhất trí với cáo trạng, nhất trí điều luật chính và căn cứ tăng nặng trách nhiệm để áp dụng với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Về căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết, có ý thức khắc phục hậu quả, thật thà khai báo ăn năn hối cải, được những người đại diện hợp pháp của người bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trợ giúp viên đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của điều luật đã viện dẫn đối với khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng, không ghi nhận bị cáo thành khẩn mà ghi nhận bị cáo ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội, thay đổi đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù do bị

cáo được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt tại phiên tòa và bị cáo chấp nhận bồi thường thêm cho gia đình hai bị hại, đồng thời phản bác đề nghị của người bào chữa đối với đề nghị mức án dưới mức khởi điểm của điều luật viện dẫn là không có cơ sở để xem xét vì bị cáo không được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 do đó không có cơ sở để áp dụng Điều 47 để xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn H hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội và xác nhận nội dung bản cáo trạng đó phản ánh và truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo khai:

Chiều ngày 04/9/2016 bị cáo được thuê Ma Văn D lái xe 20C - 006.11 đi từ huyện H tỉnh Thái Nguyên lên huyện HL, tỉnh Cao Bằng, đi bán lợn. Đến sáng hôm sau ngày 05/9/2016 sau khi đã bán hết lợn, H cùng D quay về Thái Nguyên đến đèo MP thuộc huyện TL, tỉnh Cao Bằng, D mệt và buồn ngủ nên dừng xe dưới bóng râm tắt máy đi ngủ thì H lên ghế lái điều khiển xe 20C - 00611 tiếp tục về Thái Nguyên, thấy vậy D nói với H là “anh đi chậm chậm thôi” rồi D ngủ, H điều khiển xe đến KM249+700 QL3, đoạn cua lên dốc thuộc xóm X, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng thì gây tai nạn với xe mô tô BKS 11F4 - 1630 do Chu Nông K sinh năm 2002 điều khiển chở theo Bàn Văn T sinh năm 2004, hậu quả khiến T chết tại chỗ, K bị thương nặng, xe mô tô bị hư hỏng nặng, vì không có giấy phép lái xe ô tô, lo sợ phải chịu trách nhiệm hình sự nên H đã nhờ Lê Văn T là anh em đồng hao, T có giấy phép lái xe đứng ra nhận giúp, nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự và T đã đồng ý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã khởi tố vụ án “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” xảy ra ngày 05/9/2016 và ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê Văn T, trên cơ sở kết quả điều tra của Công an huyện Nguyên Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình đã ban hành cáo trạng truy tố đối với Lê Văn T đồng thời Chuyển hồ sơ vụ án sang Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình để đưa vụ án ra xét xử. Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 05/6/2017, đến ngày mở phiên tòa, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã hoãn xét xử vụ án, cùng ngày Lê Văn T có bản tường trình thay đổi lời khai tại quá trình điều tra gửi Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện. T khai hôm xảy ra tai nạn, T đang ở nhà tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, T không phải người điều khiển xe ô tô 20C - 006.11 gây tai nạn ngày 05/9/2016 tại xóm X, xã T, huyện N, người điều khiển xe gây tai nạn là Lý Văn H, khi gây tai nạn trên xe còn có Ma Văn D, nhận thấy vụ án có khả năng truy tố sai người không phạm tội, và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Tòa án nhân dân Huyện đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung, do vụ án phức tạp Cơ quan điều tra Công an

tỉnh Cao Bằng đã lấy hồ sơ vụ án lên để điều tra. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã thay đổi tội danh đối với Lê Văn T từ tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” sang tội “Khai báo gian dối” theo quy định tại điều 307 của Bộ luật hình sự, trong quá trình điều tra nhận thấy T thành khẩn, tích cực hợp tác, tự nhận ra việc nhận thay của mình là vi phạm pháp luật, chủ động trình báo trước khi Tòa án xét xử, Cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Lê Văn T theo quy định tại điều 25 của Bộ luật hình sự, đồng thời khởi tố điều tra đối với Lý Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Kết quả điều tra xác định chính Lý Văn H là người điều khiển xe ô tô 20C - 006.11 gây tai nạn ngày 05/9/2016 tại xóm X, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Việc H điều khiển xe gây tai nạn, H không được D giao xe cho lái, D là người lái xe thuê cho H, được H chi trả tiền thù lao theo cHên là 600.000đ, D phụ thuộc vào người thuê là H, trong quá trình đem lợn lên Cao Bằng bán trên đường trở về Thái Nguyên D mệt dừng ngủ, H tự ý lên xe để đi, vì là người được H thuê nên D không có ý kiến gì.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” trực tiếp cướp đi tính mạng của T, gây thương tích 64% sức khỏe đối với K, thiệt hại 790.500đ tài sản của những người đại diện hợp pháp người bị hại. Tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe, đi lấn phần đường gây tai nạn, hậu quả xảy ra thuộc T hợp rất nghiêm trọng, phạm tội thuộc T hợp nghiêm trọng, gây xôn xao dư luận khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án.

Về nhân thân: Bị cáo là người có thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhận thức xã hội và am hiểu pháp luật, biết rõ pháp luật sẽ xử lý và xử phạt nghiêm khắc với những người vi phạm, nhưng vì quá tự tin nên đã phạm tội, sau khi phạm tội để trốn tránh trách nhiệm, bị cáo đã nhờ người khác đứng ra nhận tội thay cho mình, gây nhầm lẫn, khó khăn cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, dẫn đến khởi tố, truy tố sai đối tượng, thời gian giải quyết vụ án đã bị kéo dài, có nguy cơ oan sai và bỏ lọt tội phạm, sau khi sự việc nhận thay bị phát hiện, ban đầu bị cáo còn quan co chưa nhận tội ở hành vi đi lấn phần đường, sau khi thực nghiệm lại hiện T, với chứng cứ không thể chối được bị cáo mới cúi đầu nhận tội, tại phiên tòa nhận thấy bị cáo còn quan co, chưa thành khẩn. Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục phần lớn hậu quả, bồi thường chi phí chữa trị cho người bị thương, chi phí mai táng cho người bị chết, bù đắp tổn thất tinh thần cho người còn sống và những người đại diện hợp pháp, tại phiên tòa được phía gia đình những người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mặt khác một phần lỗi thuộc về những người bị hại, khi tham gia giao thông chưa đủ 18 tuổi, K không có giấy phép lái xe, cả K và T đều không đội mũ bảo hiểm, bị cáo có hoàn C khó khăn, là lao động chính trong gia đình có hai con còn nhỏ. Do đó khi lượng hình cũng cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nhưng cũng cần lên một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại Bàn Văn T số tiền 52.000.000đ, gia đình bị hại Chu Nông K số tiền 35.000.000đ, hai bên có lập biên bản giao nhận tiền và cam kết không có khiếu kiện gì về sau, có xác nhận của trưởng công an xã Thịnh Vượng Huyện Nguyên Bình, tại phiên tòa gia đình người bị hại Chu Nông K bổ xung yêu cầu bồi thường tổng chi phí cứu chữa bù đắp tổn thất cho K là 80.000.000đ, Gia đình Bàn Văn T đề nghị bồi thường tổng các khoản chi phí mai táng và bù đắp tổn thất cho gia đình là 100.000.000đ. Bị cáo và chủ phương tiện là anh Lý Minh H đồng ý bồi thường cho gia đình cháu K thêm 15.000.000đ, bồi thường thêm cho gia đình cháu T 5.000.000đ cả hai gia đình đã đồng ý và không yêu cầu gì thêm. Do đó căn cứ vào các quy định của Bộ luật dân sự về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, nguyên tắc bồi thường, công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với gia đình các bị hại, và người đại diện tại phiên tòa vì thỏa thuận đó là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Về tang vật, và tài sản tạm giữ: Cơ quan C sát điều tra Công an Huyện Nguyên Bình đã tiến hành trả lại chiếc xe mô tô 11F4 -1630 cho ông Nông Văn Dũng theo biên bản trả lại tang vật ngày 17/02/2017. Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã ra quyết định trả lại xe ô tô Ti biển kiểm soát 20C - 006.11 cùng các giấy tờ đăng ký xe cho Lý Minh H, Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình lập biên bản trả lại tài sản cho Lý Minh H gồm xe ô tô và các giấy tờ liên quan ngày 16/5/2017, nên không đặt ra vấn đề xem xét quyết định. Đối với giấy phép lái xe mang tên Lê Văn T hạng C số 190119196768 cấp ngày 28/7/2016 xét thấy vì không liên quan đến sự việc phạm tội nên cần trả lại cho Lê Văn T.

Quá trình điều tra xác định thời điểm xảy ra tai nạn Chu Nông K chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện xe mô tô, chưa có giấy phép lái xe, khi xảy ra tai nạn K và T đều không đội mũ bảo hiểm, cơ quan C sát điều tra không xử lý hành chính đối với K. Ngày 05/09/2016 K tự ý lấy xe mô tô của gia đình để sử dụng, gia đình K không biết vì vậy không có căn cứ để xem xét trách nhiệm của bố, mẹ K là ông Nông Văn D và bà Chu Thị M.

Đối với Ma Văn D ngày 04/09/2016 được bị cáo Lý Văn H thuê lái xe ô tô biển kiểm soát 20C - 00611 để chở hàng lên Cao B bán. Do bị cáo H là người quản lý xe và trực tiếp thuê D lái, khi D buồn ngủ đã dừng xe, tắt máy xuống ghế sau để ngủ, bị cáo H tự ý điều khiển xe gây tai nạn, D không phải là chủ sở hữu, không phải là người quản lý xe, không giao xe cho H, việc H tự ý lên điều khiển xe D không thể ngăn được vì H là chủ, do vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Ma Văn D.

Đối với Lê Văn T có hành vi khai báo gian dối, nhận tội thay Lý Văn H dẫn đến khởi tố sai, điều tra kết luận sai của Cơ quan CSĐT, VKSND Huyện truy tố không đúng người phạm tội. T đã bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh thay đổi tội danh từ tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” sang tội “Khai báo gian dối” theo quy định tại điều 307 của Bộ luật hình sự, trong quá trình điều tra nhận thấy T thành khẩn, tích cực hợp tác, tự nhận ra việc nhận hộ của mình là vi phạm pháp luật, chủ động trình báo trước khi xét xử, Cơ quan điều tra đã ra quyết

định định chỉ điều tra đối với Lê Văn T theo quy định tại điều 25 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và thỏa đáng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 202; điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm o khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn H 42 (tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự. Các Điều 584, 587, 590, 591 Bộ luật dân sự,

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và chủ xe ô tô BKS 20C – 006.11 là anh Lý Minh H về việc bồi thường thêm cho gia đình cháu Chu Nông K số tiền: 15.000.000,đ do ông Nông Văn D và bà Chu Thị M là đại diện nhận và 5.000.000,đ cho gia đình cháu Bàn Văn T, cho ông Bàn Văn X và bà Bàn Thị S.

Bị cáo Lý Văn H và anh Lý Minh H - Trú tại: Xóm T – xã D – huyện H - Thái Nguyên phải liên đới bồi thường các khoản tiền trên.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại và những người đại diện có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chịu thi hành các khoản tiền trên, thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

"T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lê Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190119196768 cấp ngày 28/7/2016 vì không liên quan đến sự việc phạm tội.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; các điều 22, 27 pháp lệnh án phí , lệ phí Tòa án. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm và 500.000,đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung công quỹ Nhà nước.

Anh Lý Minh H phải chịu 500.000,đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung vào công quỹ Nhà nước

Án sơ thẩm xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của những người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại và các đại diện hợp pháp của những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người bị hại;
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Hà Nam